



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Đường sắt

(Kèm theo Quyết định số 2072/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 2025
của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Đường sắt số 95/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9 ngày 27 tháng 6 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026; riêng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 56 và Mục 2, Mục 3 Chương II của Luật có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 (sau đây gọi là Luật Đường sắt). Để triển khai thi hành Luật kịp thời, thống nhất và hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đường sắt với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân trong việc triển khai thi hành Luật Đường sắt;
- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thi hành Luật Đường sắt bảo đảm kịp thời, toàn diện, thống nhất, đồng bộ, hiệu quả;
- Xác định trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật Đường sắt trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Đường sắt;
- Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, tiến độ, thời hạn hoàn thành của cơ quan, đơn vị chủ trì; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các bộ, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ;
- Xác định lộ trình cụ thể bảo đảm Luật Đường sắt và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ, khả thi trên phạm vi cả nước;
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn để kịp thời tháo gỡ, giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Luật Đường sắt

a) Nội dung:

- Xây dựng, biên soạn tài liệu giới thiệu nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật Đường sắt, phối hợp với Bộ Tư pháp đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật quốc gia;

- Tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về Luật Đường sắt cho các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về hoạt động đường sắt;

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật Đường sắt, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến bảo đảm thực chất, hiệu quả, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế và từng nhóm đối tượng cụ thể, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình truyền thông, phổ biến; đăng tải thông tin tuyên truyền trên các chuyên mục, chương trình, bản tin, bài phát thanh, báo in, báo điện tử trung ương và địa phương để các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời tiếp cận, nắm bắt thông tin.

b) Cơ quan thực hiện:

- Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan biên soạn tài liệu giới thiệu Luật và tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, tập huấn Luật ở trung ương.

- Bộ Xây dựng, các bộ, cơ quan ngang bộ; Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng khác ở trung ương và địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản và những điểm mới của Luật (thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ).

c) Thời gian thực hiện: quý III, IV năm 2025.

d) Sản phẩm: hội nghị, tài liệu giới thiệu, tin bài truyền thông và các sản phẩm khác theo hình thức tuyên truyền, phổ biến.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định của Luật

a) Nội dung: rà soát, lập danh mục các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quy định của Luật Đường sắt thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; căn cứ kết quả rà soát chủ động thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Xây dựng, các bộ, cơ quan ngang bộ (đối với văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình ban hành hoặc chủ trì soạn thảo trình cấp có thẩm quyền ban hành); Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành).

c) Thời gian thực hiện: các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gửi kết quả rà soát, tình hình xử lý văn bản thuộc thẩm quyền và đề xuất, kiến nghị (nếu có) về Bộ Xây dựng **trước ngày 31/10/2025** để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát.

3. Xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Đường sắt

a) Việc xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Đường sắt thực hiện theo danh mục và tiến độ tại Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 14/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9.

b) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo tổ chức soạn thảo, ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật để quy định chi tiết nội dung được giao trong Luật Đường sắt theo văn bản số 4705/BTP-CTXDVBQPPL ngày 04/8/2025 của Bộ Tư pháp về việc thông báo nội dung giao chính quyền địa phương quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ thứ 9.

4. Kiểm tra, đôn đốc, theo dõi việc thi hành Luật Đường sắt và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Thời gian thực hiện: quý IV năm 2025 và các năm tiếp theo.

c) Sản phẩm: văn bản đôn đốc, báo cáo kết quả tổ chức thi hành Luật.

5. Thực hiện một số nội dung khác để tổ chức thi hành Luật Đường sắt

a) Nội dung:

- Hướng dẫn áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Đường sắt trên cơ sở đề nghị của cơ quan, kiến nghị của tổ chức, cá nhân;

- Tổ chức tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, đề xuất của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thi hành Luật Đường sắt và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Xây dựng, các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

d) Sản phẩm: văn bản hướng dẫn áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản trả lời kiến nghị, đề xuất.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đường sắt được cân đối trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2025, các bộ, ngành, địa phương chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách năm đã được phê duyệt; trường hợp cần thiết, các cơ quan lập dự toán bổ sung kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026 và các năm tiếp theo, các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ có trách nhiệm lập dự toán kinh phí gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách hằng năm và huy động các nguồn kinh phí hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật để tổ chức thực hiện.

3. Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các bộ, ngành và địa phương tại Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Xây dựng chủ trì giúp Thủ tướng Chính phủ tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này; báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về Bộ Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, trường hợp phát sinh vướng mắc, bất cập, đề nghị kịp thời phản ánh về Bộ Xây dựng để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.